

Số: 2546 /BTP-PLHSHC

Hà Nội, ngày 21 tháng 6 năm 2023

V/v đơn đốc việc triển khai và báo cáo sơ
kết 05 năm thi hành Luật Tiếp cận
thông tin

Kính gửi:

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương¹.

Trong thời gian qua, công tác triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin năm 2016 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2018) đã được các bộ, ngành, địa phương tổ chức thực hiện theo Kế hoạch của Chính phủ², đạt được một số kết quả nhất định. Tuy nhiên, qua công tác kiểm tra, đơn đốc, tập huấn, hướng dẫn thi hành Luật Tiếp cận thông tin tại một số cơ quan, địa phương cho thấy nhiều bộ, ngành, địa phương còn chưa ban hành Quy chế tiếp cận thông tin; chưa lập Danh mục thông tin phải công khai, thông tin được tiếp cận theo yêu cầu; chưa bố trí đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin; việc bố trí các điều kiện cần thiết và tổ chức cung cấp thông tin cho công dân còn gặp một số khó khăn.

Với trách nhiệm là cơ quan giúp Chính phủ theo dõi chung việc thi hành Luật Tiếp cận thông tin³, có nhiệm vụ hướng dẫn, theo dõi, đơn đốc, kiểm tra việc cung cấp thông tin, tình hình cung cấp thông tin của các cơ quan, trong thời gian qua, Bộ Tư pháp đã có các Công văn đơn đốc các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các cấp triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin⁴. Để việc triển khai thi hành Luật và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật

¹ Báo cáo của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được tổng hợp từ báo cáo của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và các cơ quan có trách nhiệm cung cấp thông tin theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin có trụ sở đóng trên địa bàn.

² Theo Quyết định số 1408/QĐ-TTg ngày 15/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin.

³ Theo quy định tại khoản 4 Điều 35 Luật Tiếp cận thông tin.

⁴ Công văn số 4435/BTP-PLHSHC ngày 08/11/2019, Công văn số 2906/BTP-PLHSHC ngày 11/8/2020, Công văn số 2265/BTP-PLHSHC ngày 12/7/2021, Công văn số 4429/BTP-PLHSHC ngày 28/10/2022.

Tiếp cận thông tin được thống nhất, hiệu quả và chất lượng hơn, Bộ Tư pháp đề nghị Quý cơ quan:

1. Tiếp tục quan tâm, chỉ đạo tổ chức thực hiện một số hoạt động

(i). Tiếp tục tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung của Luật và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, tổ chức, đoàn thể, doanh nghiệp và nhân dân tại cơ quan, đơn vị, địa bàn quản lý (*Tài liệu tập huấn, tuyên truyền về Luật Tiếp cận thông tin đã được đăng tải công khai trên Chuyên mục Tiếp cận thông tin/Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp*); rà soát, bố trí hợp lý đơn vị, bộ phận hoặc người làm đầu mối cung cấp thông tin; tăng cường tập huấn, nâng cao trình độ, kỹ năng cung cấp thông tin cho người làm đầu mối cung cấp thông tin của cơ quan, đơn vị mình.

(ii). Công bố Quy chế nội bộ về tổ chức cung cấp thông tin; thường xuyên cập nhật và công khai Danh mục thông tin phải được công khai và Danh mục thông tin được tiếp cận có điều kiện; tổ chức xây dựng và duy trì Chuyên mục về tiếp cận thông tin trên trang/cổng thông tin điện tử của cơ quan mình.

(iii). Tiếp tục tổ chức rà soát, phân loại, kiểm tra và bảo đảm tính bí mật của các thông tin do cơ quan, đơn vị tạo ra; duy trì, lưu giữ, cập nhật cơ sở dữ liệu thông tin mà cơ quan, đơn vị mình có trách nhiệm cung cấp cho công dân, bảo đảm hệ thống thông tin đầy đủ, toàn diện, kịp thời, dễ dàng tra cứu; chú trọng công tác số hóa các văn bản, hồ sơ, tài liệu và kết nối với mạng điện tử trên toàn quốc để có thể truy cập thông tin dễ dàng từ các hệ thống khác nhau và tăng cường cung cấp thông tin qua mạng điện tử.

(iv). Căn cứ vào điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương mình, chuẩn bị tốt cơ sở vật chất và các trang thiết bị cần thiết khác cho việc cung cấp thông tin cho công dân; thực hiện các biện pháp phù hợp nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người khuyết tật, người sinh sống ở khu vực biên giới, hải đảo, miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thực hiện quyền tiếp cận thông tin.

(v). Tiếp tục theo dõi, đôn đốc tình hình triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin tại cơ quan, địa phương mình; chỉ đạo đơn vị, bộ phận hoặc người làm đầu mối cung cấp thông tin trong việc xử lý, phân loại thông tin, thống kê số liệu về kết quả cung cấp thông tin cho công dân theo từng năm.

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đôn đốc, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã trong việc triển khai các hoạt động nêu trên tại địa bàn quản lý.

2. Về việc sơ kết 05 năm triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin, Nghị định số 13/2018/NĐ-CP

Để có cơ sở đánh giá kết quả 05 năm triển khai thi hành Luật và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tư pháp đề nghị Quý cơ quan xây dựng báo cáo sơ kết 05 năm triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin, Nghị định số 13/2018/NĐ-CP (theo mẫu Báo cáo gửi kèm theo) và gửi về Bộ Tư pháp *trước ngày 20/7/2023*. Tại Báo cáo, đề nghị Quý cơ quan cung cấp họ tên, địa chỉ, số điện thoại, số fax, địa chỉ thư điện tử của người làm đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin của cơ quan có trách nhiệm cung cấp thông tin để thuận tiện cho công tác trao đổi thông tin, báo cáo tình hình triển khai thi hành và hoạt động kiểm tra của Đoàn công tác về tình hình triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin, Nghị định số 13/2018/NĐ-CP được tổ chức trong thời gian tới⁵.

Thông tin chi tiết xin liên hệ: Đ/c Hoàng Việt Anh, Vụ Pháp luật hình sự - hành chính, Bộ Tư pháp, điện thoại: 024.6273.9412.

Xin trân trọng cảm ơn sự phối hợp của Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, Vụ PLHSHC (2b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Đặng Hoàng Oanh

⁵ Trong đó lưu ý chỉ cung cấp đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin của Cơ quan, Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (*không cần cung cấp thông tin của các tổ chức, đơn vị trực thuộc*).